

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Cát Tiên, ngày 16 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

*\*Nguyên đơn:* Bà Lục Thị Thanh T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

*\*Bị đơn:* Ông Nguyễn Bá D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 của Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lục Thị Thanh T và ông Nguyễn Bá D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Giao con chung tên Nguyễn Hoài Â, sinh ngày 03/4/2007; Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 20/12/2010 cho bà Lục Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**\*Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\*Về nợ chung:** Không có.

**\*Về án phí:** Bà Lục Thị Thanh T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0008323 ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả cho bà Lục Thị Thanh T số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Ủy ban nhân dân thị trấn C;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hứa Sơn Tùng**